

**DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA HOÀN TẤT HỌC PHÍ
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2019-2020 ĐẾN NGÀY 10/06/2020**

	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	GHI CHÚ
1	19004025	Tạ Đình Minh	Đức	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
2	19004315	Nguyễn Khánh	Duy	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
3	19001903	Nguyễn Huỳnh Phi	Long	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
4	19001432	Trần Công	Minh	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
5	19000181	Vòng A	Minh	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
6	19001561	Mai Công	Nghĩa	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
7	19001749	Đinh Nguyễn Lâm	Phát	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
8	19000516	Lò Việt	Phi	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
9	19000549	Nguyễn Tấn	Phúc	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
10	19001020	Nguyễn Đức	Quyền	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
11	19001662	Lưu Quang	Sang	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
12	19000401	Trịnh Công	Son	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
13	19001094	Trương Đức	Tài	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
14	19001734	Hồ Tấn	Thành	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
15	19001322	Nguyễn Trí	Thông	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
16	19003036	Điền Văn	Tiên	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
17	19000723	Lữ Nguyễn Minh	Triết	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
18	19002819	Lê Minh	Trường	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
19	19000328	Lê Công	Truyền	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
20	19000235	Nguyễn Anh	Truyền	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
21	19001067	Phạm Văn	Viễn	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	
22	19001795	Phan Nguyên	Vũ	19T4-VSL2	6,150,000	140,000	6,290,000	